

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày 13-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Dũng

Nghề nghiệp: Công chức

Nơi công tác: Phòng giáo dục và đào tạo huyện Duuyên Hải.

Bà Nguyễn Thị Tuyết

Nghề nghiệp: Công chức

Nơi công tác: Hội khuyến học huyện Duuyên Hải.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Kim Chanh Ni – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Ông Lý Phước Bền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Thạch P sinh năm 1995 tại Trà Vinh; nơi cư trú ấp Cóc L, xã Đôn C, huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp làm thuê; trình độ học vấn 5/12; dân tộc khmer; tôn giáo phật; quốc tịch Việt Nam; con ông Thạch L1 và bà Trần Thị Đ; tiền án không; tiền sự không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22-3-2018 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Thạch T sinh năm 1997 tại Trà Vinh; nơi cư trú ấp Cóc L, xã Đôn C, huyện D, tỉnh T; nghề nghiệp làm thuê; trình độ học vấn không biết chữ; dân tộc khmer; tôn giáo phật; quốc tịch Việt Nam; con bà Thạch Thị L2; tiền án không; tiền sự không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22-3-2018 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Kim Văn H sinh ngày 15-6-2000 tại Trà Vinh; nơi cư trú ấp TR, xã Đôn C, huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp làm thuê; trình độ học vấn

6/12; dân tộc khmer; tôn giáo phật; quốc tịch Việt Nam; con ông Kim Hồng D1 bà Thạch Thị T1; tiền án không; tiền sự không; ngày 22-3-2018 bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Thạch P và Thạch T: Ông Phạm Thanh P là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Kim Văn H: Bà Trần Thị Hợp là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh (Vắng mặt có văn bản luận cứ bào chữa cho bị cáo).

Bị hại:

- Anh Thạch Lăng Đ sinh ngày 01-11-2000 (Có mặt)

Nơi cư trú: ấp R, xã NL, huyện D, tỉnh T.

- Anh Thạch Sa M sinh năm 1997 (Có mặt)

Nơi cư trú: ấp Sóc Ruộng, xã NL, huyện D, tỉnh T.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Thạch Lăng Đ: Bà Thạch Thị N sinh năm 1965 địa chỉ: ấp R, xã NL, huyện D, tỉnh T (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chùa Tà Rom

Địa chỉ trụ sở: ấp TR, xã Đôn C, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện: Ông Kim S, chức vụ: Trụ trì (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bà Trầm Thị Kim Th sinh năm 1954 (Có mặt)

Nơi cư trú: ấp TR, xã Đôn C, huyện D, tỉnh T.

- Bà Thạch Thị N sinh năm 1965 (Có mặt)

Nơi cư trú: ấp R, xã NL, huyện D, tỉnh T.

- Ông Thạch L1, sinh năm 1956 (Có mặt)

Nơi cư trú: ấp Cóc L, xã Đôn C, huyện D, tỉnh T.

- Bà Thạch Thị L2, sinh năm 1970 (Có mặt)

Nơi cư trú: ấp Cóc L, xã Đôn C, huyện D, tỉnh T.

- Anh Kiên Phon S sinh năm 1992 (Có mặt)

Nơi cư trú: ấp S, xã NL, huyện D, tỉnh T.

Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông Sơn Cô Sol (Có mặt)

Nơi công tác: Phòng nội vụ huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 05-01-2018, Thạch T điều khiển xe mô tô biển số 70B1-551.80 chở Thạch P, Kim Văn H điều khiển xe mô tô biển số 52L5-8504 chở Thạch Thị Minh Th, sinh ngày 07-01-2004, trú ấp CX, xã TT, huyện CN, tỉnh T và Kiên Sa R, sinh năm 1997, trú ấp TR, xã Đôn C, huyện D điều khiển xe mô tô chở bạn gái tên Th cùng đi đến chùa Lạc Sơn thuộc xã Thanh Hòa Sơn, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh chơi. Tại đây H bị một nhóm thanh niên không rõ họ tên đánh nên cả nhóm đi về chợ Đôn C để uống rượu. Trong lúc uống rượu, tức giận vì bị đánh, H rủ cả nhóm đi tìm nhóm thanh niên ở chùa Lạc Sơn, xã Thanh Hòa Sơn để đánh nhau thì T, P và SR đồng ý. T chở P, SR chở Th, H chở Th1 cùng đi đến chùa Tà Rom thuộc ấp TR, xã Đôn C, huyện Duyên Hải. Th và Th1 đứng chờ ngoài cổng chùa còn T, P, H và SR đi vào bên trong chùa, T lấy 01 cây dao cán bằng cây gỗ tròn được quấn băng keo màu đen có chiều dài 56cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, có một cạnh sắc bén và 01 cây dao thái lan; P lấy 01 cây dao cán bằng cây gỗ tròn có chiều dài 54cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, có một cạnh sắc bén; H lấy 01 cây dao tự chế bằng kim loại màu trắng có chiều dài 90cm; SR lấy 01 đoạn gỗ tròn (đoạn cây cưa) có chiều dài 70cm. Sau đó, tất cả đi ra xe và cùng nhau đi đến chùa Lạc Sơn, xã Thanh Hòa Sơn tìm nhóm thanh niên xảy ra mâu thuẫn với H để đánh nhau.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 06-01-2018, nhóm của Thạch T nhìn thấy Thạch Chanh Th3, sinh năm 1995 điều khiển xe chở Thạch Thanh L2, sinh năm 2001 cùng trú ấp Sóc Ruộng, xã NL, huyện Duyên Hải; Thạch Sa M sinh năm 1997, trú ấp Sóc Ruộng, xã NL điều khiển xe chở Thạch Lăng Đ, sinh năm 2000, trú ấp R, xã NL chạy từ hướng xã T, huyện C về xã NL, huyện Duyên Hải nên nhóm của T đuổi theo. T điều khiển xe chở P đuổi theo trước, H và SR điều khiển xe đuổi theo phía sau. Khi đến ấp Sóc Ruộng, xã NL thì T điều khiển xe vượt lên theo hướng bên phải xe của Chanh Th3, P ngồi sau dùng dao chém Chanh Th3 và L2 nhưng không trúng, làm xe của Chanh Th3 chở L2 lấn sang lề trái và bị ngã nhưng không gây thương tích. Sau đó, Thạch T, H cùng SR tiếp tục đuổi theo Sa M và Lăng Đ. Khi đến ngã ba ấp Sóc Ruộng, Sa M và Lăng Đ dừng xe đi bộ thì T và P đuổi kịp, cùng lúc này, H và SR cũng vừa đến. Sa M cầm nón bảo hiểm, Lăng Đ cầm dây thắt lưng ném P và T nhưng không trúng. Lúc này, SR, Th Th1 kêu mọi người về và ngăn cản không cho đánh nhau nhưng T cầm dao đuổi theo Lăng Đ còn H và P cầm dao đuổi theo Sa M.

Khi chạy đến cổng rào một nhà dân gần đó thì Sa M bị H cầm dao tự chế chém 02 cái trúng vào vùng hông trái gây thương tích, bị chém Sa M quay người lại thì H tiếp tục dùng dao chém 02 cái trúng vào tay trái gây thương tích. Cùng lúc P đuổi theo đến, dùng dao chém 03 cái trúng vào gối trái, chân trái và tay trái của Sa M gây thương tích. Về phần T, sau khi đuổi kịp Lăng Đ, T tay trái cầm dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, có một cạnh sắc bén chém 01 cái từ sau tới trúng vào vùng lưng của Lăng Đ gây thương tích, thấy Lăng Đ bỏ chạy nên T ném 01 cây dao (loại dao thái lan) về phía Lăng Đ nhưng không trúng. Sau đó T quay lại đi tìm P và hỏi Sa M đang ở đâu, P chỉ nơi Sa M bị thương đang ngồi thì T đi đến dùng dao chém 02 cái trúng vào tay trái và chân

trái của Sa M gây thương tích. Sau khi gây thương tích xong cả nhóm đem hung khí về cất giấu tại ấp TR, xã Đôn C.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 14/TgT ngày 11/01/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Trà Vinh kết luận thương tích của Thạch Lăng Đ như sau: 01 (một) sẹo lưng trái kích thước 09cm x 0,1cm còn chỉ khâu có tỷ lệ là 08%; Cơ chế hình thành vết thương: Do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc, hướng từ trên xuống.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 13/TgT ngày 17/01/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Trà Vinh kết luận thương tích của Thạch Sa M như sau:

- 01 (một) sẹo ở cổ tay trái kích thước 7cm x 0,1cm còn chỉ khâu; 01 (một) sẹo mặt trong gò trái kích thước 06cm x 0,1cm còn chỉ khâu; 01 (một) sẹo mặt ngoài gò trái kích thước 12cm x 0,1cm còn chỉ khâu; 01 (một) sẹo hông trái dài 11cm x 0,3cm có tổng tỷ lệ là 10%.

- Vỡ xương bánh chè trái còn dụng cụ kết hợp xương có tỷ lệ 04%.

- 02 (hai) sẹo mặt sau cẳng tay trái kích thước 02cm x 0,1cm và 1,5cm x 0,1cm còn chỉ khâu; 01 (một) sẹo mặt ngoài cẳng chân trái kích thước 04cm x 0,1cm còn chỉ khâu; 01 (một) sẹo hông trái kích thước 03cm x 0,1cm có tổng tỷ lệ là 03%.

Tổng tỷ lệ thương tích chung là 16%. Cơ chế hình thành vết thương: Do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc, hướng từ trên xuống.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải tiến hành tạm giữ gồm: 01 (một) cây dao có tổng chiều dài 54cm, cán bằng gỗ tròn dài 23,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30,5cm, có một cạnh sắc bén, mũi dao bằng, phần cán dao bị xứt mất một mảnh gỗ trên cán dao cách đầu cán dao 17cm, dao đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao có chiều dài 56cm, cán dao bằng gỗ tròn, trên cán dao được quấn bằng keo đen, cán dao dài 25cm, dao có một cạnh sắc bén, phần lưỡi dao bị vỡ (mẻ) 02 mảnh ở gần mũi dao, mũi dao nhọn, dao đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại có tổng chiều dài 90cm, cán dao bằng kim loại hình tròn đã rỉ sét có chiều dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, dao có một cạnh sắc bén, dao đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn gỗ hình tròn có chiều dài 70cm, một đầu đoạn gỗ được quấn bằng băng keo màu xanh, nơi lớn nhất có đường kính 03cm, đoạn gỗ đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô màu xanh nhãn hiệu Fashion, số máy FMG310423159, số khung FS1004000567, biển số 70B1-551.08, phần đầu xe màu xanh, không có các bộ phận mũ bên ngoài xe, xe đã qua sử dụng; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô hai bánh biển số 70B1-551.80 mang tên Huỳnh Phát Quang.

Đối với cây dao thái lan của Thạch T mang theo đã mất không thu giữ được. Riêng xe mô tô biển số 52L5-8504 mà Kim Văn H sử dụng là tài sản của bà Trâm Thị Kim Th (bà nội của H), việc H dùng xe làm phương tiện gây

thương tích cho các bị hại bà Th không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải đã giao trả xe mô tô trên cho bà Th quản lý và sử dụng.

Đối với Kiên SR ban đầu có thống nhất đi đánh nhau và mang theo đoạn gỗ làm hung khí nhưng khi đuổi kịp Thạch Sa M và Thạch Lăng Đ thì SR kêu mọi người về, có hành vi ngăn cản và không tham gia đánh nhau gây thương tích cho các bị hại. Riêng bạn gái của SR tên Th và Thạch Thị Minh Th1 có hành vi can ngăn các bị can. Do đó, không xem xét vai trò đồng phạm của Kiên SR, Thạch Thị Minh Th2 và Th1 về hành vi Cố ý gây thương tích.

Cáo trạng số 16/VKS-HS ngày 26-6-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đã truy tố các bị cáo Thạch P, Thạch T, Kim Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Thạch P, Thạch T, Kim Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại anh Thạch Sa M yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho anh tiền thuốc, tiền công lao động do ảnh hưởng sức khỏe và tiền công lao động của người nuôi bệnh, tiền xe, tiền tổn thất tinh thần, tiền chi phí phẫu thuật tổng cộng 80.000.000 đồng, bị cáo Thạch P đã bồi thường 4.042.000 đồng, bị cáo T bồi thường 2.300.000 đồng, bị cáo H bồi thường 3.542.000 đồng. Bị hại Thạch Lăng Đ yêu cầu bị cáo T bồi thường tiền thuốc, tiền công lao động, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng 6.000.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự bị hại anh Thạch Sa M yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, anh Thạch Lăng Đ yêu cầu xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bà Thạch Thị Ng thống nhất theo yêu cầu của Thạch Lăng Đ yêu cầu bị cáo T bồi thường tiền thuốc, tiền công lao động, tiền tổn thất tinh thần cho Thạch Lăng Đ 6.000.000 đồng, ngoài ra không có yêu cầu gì khác. Anh Kiên Phon S thống nhất theo yêu cầu của Sa M không yêu cầu gì thêm.

Người đại diện hợp pháp của Chùa Tà Rom, ông Kim S có đơn xin xét xử vắng mặt, có ý kiến không yêu cầu nhận lại các vật chứng mà các bị cáo lấy tại chùa.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thạch P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thạch T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 17 Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Kim Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 10 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Thạch T với bị hại Thạch Lăng Đ bồi thường tiền thuốc, tiền công lao động, tiền tổn thất tinh thần cho Thạch Lăng Đ 6.000.000 đồng. Công nhận sự thỏa thuận của các bị cáo Thạch P, Thạch T và Kim Văn H với bị hại Thạch Sa M bồi thường tiền thuốc, tiền công lao động do ảnh hưởng sức khỏe và tiền công lao động của người nuôi bệnh, tiền xe, tiền tổn thất tinh thần, tiền chi phí phẫu thuật tổng cộng 80.000.000 đồng. Bị cáo P đã bồi thường 4.042.000 đồng, bị cáo Thạch T đã bồi thường 2.300.000 đồng, bị cáo Kim Văn H đã bồi thường 3.542.000 đồng cho bị hại Sa M. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo tiếp tục bồi thường cho các bị hại.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây dao có tổng chiều dài 54cm, cán bằng gỗ tròn dài 23,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30,5cm, có một cạnh sắc bén, mũi dao bằng, phần cán dao bị xước mất một mảnh gỗ trên cán dao cách đầu cán dao 17cm, dao đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao có chiều dài 56cm, cán dao bằng gỗ tròn, trên cán dao được quấn băng keo đen, cán dao dài 25cm, dao có một cạnh sắc bén, phần lưỡi dao bị vỡ (mẻ) 02 mảnh ở gần mũi dao, mũi dao nhọn, dao đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại có tổng chiều dài 90cm, cán dao bằng kim loại hình tròn đã rỉ sét có chiều dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, dao có một cạnh sắc bén, dao đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn gỗ hình tròn có chiều dài 70cm, một đầu đoạn gỗ được quấn bằng băng keo màu xanh, nơi lớn nhất có đường kính 03cm, đoạn gỗ đã qua sử dụng; Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô màu xanh nhãn hiệu Fashion, số máy FMG310423159, số khung FS1004000567, biển số 70B1-551.08, phần đầu xe màu xanh, không có các bộ phận mũ bên ngoài xe, xe đã qua sử dụng; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô hai bánh biển số 70B1-551.80 mang tên Huỳnh Phát Quang xe của bị cáo T dùng làm phương tiện phạm tội. Ngoài ra vị Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự, dân sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Thạch P và Thạch T có quan điểm bào chữa: Thống nhất với Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt. Về phần trách nhiệm dân sự thống nhất theo sự đề nghị của vị Kiểm sát viên. Về phần hình phạt cần xem xét cho các bị cáo các tình tiết như các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế khó khăn, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo P và T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại Sa M, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Kim Văn H vắng mặt có văn bản luận cứ đề bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt. Về phần trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử

xem xét áp dụng theo quy định pháp luật. Về phần hình phạt cần xem xét cho bị cáo các tình tiết như bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế khó khăn, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự tại giai đoạn thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại Sa M, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trầm Thị Kim Thay, ông Thạch L1, bà Thạch Thị L2 không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền đã khắc phục bồi thường cho bị hại Sa M nên không xem xét.

Bị cáo Thạch P nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Thạch T nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Kim Văn H nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 06-01-2018 tại ấp Sóc Ruộng, xã NL, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, sau khi có sự bàn bạc, thống nhất từ trước, Thạch T tay trái cầm dao cán bằng gỗ được quấn băng keo màu đen, lưỡi bằng kim loại màu đen, có một cạnh sắc bén là hung khí nguy hiểm chém 01 cái từ sau tới trúng vào vùng lưng của Thạch Lăng Đ gây thương tích với tỷ lệ thương tích là 08%. Cùng lúc đó, Kim Văn H tay phải cầm dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém 04 cái trúng vào vùng hông trái và cánh tay trái Thạch Sa M; Thạch P tay trái cầm 01 cây dao cán bằng cây gỗ tròn, lưỡi dao bằng kim loại có một cạnh sắc bén là hung khí nguy hiểm chém 03 cái trúng vào vùng gối trái, chân trái và tay trái của Thạch Sa M và Thạch T dùng dao lưỡi bằng kim loại màu đen, có một cạnh sắc bén là hung khí nguy hiểm chém 02 cái trúng vào tay trái và chân trái của Thạch Sa M gây

thương tích với tổng tỷ lệ thương tích là 16%. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của bị hại Thạch Lăng Đ và bị hại Thạch Sa M một cách trái pháp luật, gây mất trật tự xã hội ở địa phương, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở quy kết các bị cáo Thạch P, Thạch T và Kim Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm để chém gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện với mong muốn làm tổn hại đến sức khỏe của bị hại Thạch Sa M với tổng tỷ lệ thương tích là 16% và Thạch Lăng Đ với tỷ lệ thương tích là 08%. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những gây tổn hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội, gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Trong vụ án này giữa các bị cáo là đồng phạm, do đó cần phân tích tính chất và hành vi phạm tội của từng bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng.

Đối với bị cáo Thạch P là người có đầy đủ khả năng nhận thức và là người lớn tuổi nhất trong các bị cáo lẽ ra khi có mâu thuẫn xảy ra và các bị cáo khác rủ rê bị cáo tham gia để gây thương tích cho người khác bị cáo có thể tránh đi nơi khác hoặc lựa chọn cách xử sự khác cho phù hợp nhưng đằng này bị cáo lại không can ngăn mà lại nghe theo lời của các bị cáo khác trực tiếp dùng dao chém 03 cái vào bị hại Sa M. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội do đó thấy cần thiết phải xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo Thạch T là người có đầy đủ khả năng nhận thức lẽ ra khi các bị cáo khác rủ rê bị cáo tham gia để gây thương tích cho người khác bị cáo phải can ngăn nhưng đằng này bị cáo lại tham gia cùng trực tiếp dùng dao chém 01 cái trúng vào vùng lưng bị hại Lăng Đ và 02 cái trúng vào tay trái và chân trái bị hại Sa M. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thể hiện ý chí xem thường pháp luật do đó thấy cần thiết phải xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo Kim Văn H bị cáo còn nhỏ tuổi nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, bị cáo chính là người đã trực tiếp rủ rê các bị cáo khác tham gia để gây thương tích cho các bị hại, lẽ ra khi xảy ra mâu thuẫn bị cáo có thể lựa chọn cách cư xử phù hợp với quy định pháp luật nhưng đằng này vì tính hun hăng của bị cáo, bị cáo đã rủ các bị cáo khác tham gia cùng bị cáo tìm nhóm người có mâu thuẫn với bị cáo chém gây thương tích thể hiện ý chí xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội do đó thấy cần thiết phải xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng cho bị cáo một mức án

tương xứng mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và phòng ngừa chung cho xã hội

Đối với Kiên SR ban đầu có thống nhất đi đánh nhau và mang theo đoạn gỗ làm hung khí nhưng khi đuổi kịp Thạch Sa M và Thạch Lăng Đ thì SR kêu mọi người về, có hành vi ngăn cản và không tham gia đánh nhau gây thương tích cho các bị hại. Riêng bạn gái của SR tên Th1 và Thạch Thị Minh Th2 có hành vi can ngăn các bị can. Do đó, không xem xét vai trò đồng phạm của Kiên SR, Thạch Thị Minh Th2 và Th1 về hành vi Cố ý gây thương tích.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, các bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số sống tại vùng có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, các bị cáo đã tác động gia đình khắc phục bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại. đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo sự đề nghị của vị Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

Riêng đối với bị cáo Kim Văn H bị cáo có ông cậu ruột có công với cách mạng, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhận thức pháp luật còn hạn chế nên áp dụng khoản 2 Điều 51, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh Thạch Sa M yêu cầu các bị cáo P, T, H phải bồi thường cho anh tiền thuốc, tiền công lao động do ảnh hưởng sức khỏe và tiền công lao động của người nuôi bệnh, tiền xe, tiền tổn thất tinh thần, tiền chi phí phẫu thuật tổng cộng 80.000.000 đồng. Các bị cáo thống nhất theo yêu cầu của bị hại Sa M, bị cáo Thạch P đã bồi thường 4.042.000 đồng, bị cáo T bồi thường 2.300.000 đồng, bị cáo H bồi thường 3.542.000 đồng.

Bị hại Thạch Lăng Đ và người đại diện hợp pháp bà Thạch Thị Ng yêu cầu bị cáo Thạch T bồi thường tiền thuốc, tiền công lao động, tiền tổn thất tinh thần cho Thạch Lăng Đ 6.000.000 đồng.

Xét việc bị hại Thạch Sa M và các bị cáo thỏa thuận với các khoản gồm: tiền thuốc, tiền công lao động do ảnh hưởng sức khỏe và tiền công lao động của người nuôi bệnh, tiền xe, tiền tổn thất tinh thần, chi phí phẫu thuật tổng cộng 80.000.000 đồng. Bị hại Thạch Lăng Đ và người đại diện hợp pháp bà Thạch Thị Ng và bị cáo Thạch T thỏa thuận các khoản bồi thường tiền thuốc, tiền công lao động, tiền tổn thất tinh thần cho Thạch Lăng Đ tổng cộng 6.000.000 đồng sự thỏa thuận này không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận. Bị cáo Thạch P đã bồi thường 4.042.000 đồng, bị cáo T bồi thường 2.300.000 đồng, bị cáo H bồi thường 3.542.000 đồng. Buộc các bị cáo

tiếp tục bồi thường cho bị hại Sa M số tiền còn lại 70.116.000 đồng, trong đó bị cáo Thạch P tiếp tục bồi thường 22.624.667 đồng, bị cáo Thạch T tiếp tục bồi thường 24.366.667 đồng, bị cáo Kim Văn H tiếp tục bồi thường 23.124.667 đồng. Buộc bị cáo T bồi thường cho bị hại Lăng Đi số tiền 6.000.000 đồng.

Riêng đối với Số tiền 4.042.000 đồng của ông Thạch L1, 2.300.000 đồng của bà Thạch Thị L2, 3.542.000 đồng của bà Trầm Thị Kim Th đã bồi thường cho người bị hại Thạch Sa M, tại phiên tòa ông L1, bà L2 và bà Th không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Đối với 01 (một) cây dao có tổng chiều dài 54cm, cán bằng gỗ tròn dài 23,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30,5cm, có một cạnh sắc bén, mũi dao bằng, phần cán dao bị xướt mất một mảnh gỗ trên cán dao cách đầu cán dao 17cm, dao đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao có chiều dài 56cm, cán dao bằng gỗ tròn, trên cán dao được quấn bằng keo đen, cán dao dài 25cm, dao có một cạnh sắc bén, phần lưỡi dao bị vỡ (mẻ) 02 mảnh ở gần mũi dao, mũi dao nhọn, dao đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại có tổng chiều dài 90cm, cán dao bằng kim loại hình tròn đã rỉ sét có chiều dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, dao có một cạnh sắc bén, dao đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn gỗ hình tròn có chiều dài 70cm, một đầu đoạn gỗ được quấn bằng băng keo màu xanh, nơi lớn nhất có đường kính 03cm, đoạn gỗ đã qua sử dụng. Các vật chứng trên là vật chứng phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô màu xanh nhãn hiệu Fashion, số máy FMG310423159, số khung FS1004000567, biển số 70B1-551.08, phần đầu xe màu xanh, không có các bộ phận mũ bên ngoài xe, xe đã qua sử dụng; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô hai bánh biển số 70B1-551.80 mang tên Huỳnh Phát Quang của bị cáo Thạch T. Đây là chiếc xe của cá nhân bị cáo, là phương tiện bị cáo T dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7]. Xét bản cáo trạng của Viện kiểm sát, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, ý kiến tranh luận của các bị cáo, lời bào chữa cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đề nghị đối với vụ án là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[8]. Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn và có đơn xin miễn, giảm án phí, do đó Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự, dân sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Thạch P, Thạch T và Kim Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng:

Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Thạch P 02 (Hai) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 22-3-2018.

Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Thạch T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 22-3-2018.

Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Kim Văn H 01 (một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc bị cáo Thạch P bồi thường 22.624.667 đồng, bị cáo Thạch T bồi thường 24.366.667 đồng, bị cáo Kim Văn H bồi thường 23.124.667 đồng cho người bị hại Thạch Sa M gồm các khoản tiền thuốc, tiền công lao động do ảnh hưởng sức khỏe và tiền công lao động của người nuôi bệnh, tiền xe, tiền tổn thất tinh thần, tiền chi phí phẫu thuật. Buộc bị cáo Thạch T bồi thường tiền thuốc, tiền công lao động, tiền tổn thất tinh thần cho người bị hại Thạch Lăng Đ 6.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả thêm khoản lãi tương ứng với số tiền chưa thi hành với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao có tổng chiều dài 54cm, cán bằng gỗ tròn dài 23,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30,5cm, có một cạnh sắc bén, mũi dao bằng, phần cán dao bị xứt mất một mảnh gỗ trên cán dao cách đầu cán dao 17cm, dao đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao có chiều dài 56cm, cán dao bằng gỗ tròn, trên cán dao được quấn bằng keo đen, cán dao dài 25cm, dao có một cạnh sắc bén, phần lưỡi dao bị vỡ (mẻ) 02 mảnh ở gần mũi dao, mũi dao nhọn, dao đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao tự chế bằng kim loại có tổng chiều dài 90cm, cán dao bằng kim loại hình tròn đã rỉ sét có chiều dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, dao có một cạnh sắc bén, dao đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn gỗ hình tròn có chiều dài 70cm, một đầu đoạn gỗ được quấn bằng băng keo màu xanh, nơi lớn nhất có đường kính 03cm, đoạn gỗ đã qua sử dụng;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô màu xanh nhãn hiệu Fashion, số máy FMG310423159, số khung FS1004000567, biển số 70B1-551.08, phần đầu xe màu xanh, không có các bộ phận mũ bên ngoài xe, xe đã qua sử dụng; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô hai bánh biển số 70B1-551.80 mang tên Huỳnh Phát Quang.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự, dân sự sơ thẩm cho các bị cáo Thạch P, Thạch T và Kim Văn H do các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và các bị cáo có đơn xin miễn giảm án phí.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- STP tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CA huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Yên